

Bản án số: 47/2025/HSST.
Ngày 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Kim Hoàn
Bà Trần Thị Thu Hương

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Chu Quyết Thắng- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Lương Xuân Định - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6- Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn H Đ - Tên gọi khác: Không. Giới tính: N.

Sinh ngày 08 tháng 4 năm 1999, tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc(nay là xã Tề Lỗ, tỉnh Phú Thọ).

Nơi cư trú: Tổ 07 D, phường L, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967 và bà Trần Thị C, sinh năm 1972, cùng trú tại tổ 07 D, phường L, tỉnh Lào Cai; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2025, đến ngày 29/6/2025 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai- Có mặt.

2. Họ và tên: Hoàng Trung H - Tên gọi khác: Không. Giới tính: N.

Sinh ngày 06 tháng 6 năm 2007, tại phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai (trước đây là thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

Nơi cư trú: Tổ 14 C, phường L tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Hoàng Văn V - sinh năm 1973 và bà Đỗ Thị Đ - sinh năm 1974, cùng trú tại tổ 14 C, phường L, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2025 đến ngày 29/6/2025 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai- Có mặt.

Người làm chứng: Cháu Hoàng Khánh N, sinh ngày 22/12/2008;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Hoàng Khánh N là chị Lâm Thu - Mẹ đẻ. Cùng địa chỉ: Tổ 11 K, phường L, tỉnh Lào Cai- Đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, ngày 10/6/2025 bị cáo Nguyễn H Đ lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm và thỏa thuận mua 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ma túy Cần sa của một người có tài khoản tên “*Cậu bé đàn*”. Khi người này đồng ý, Đ cung cấp thông tin, địa chỉ để nhận ma túy. Vài ngày sau, Đ nhận được 01 hộp hàng từ nhân viên giao hàng của một đơn vị vận chuyển nhưng không nhớ của đơn vị nào, sau đó Đ mang hộp hàng mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon loại mép miết, bên trong túi có cục thực vật khô là ma túy Cần sa. Bị cáo Đ dùng tay chia số ma túy Cần sa này thành nhiều phần và cho vào nhiều túi nhỏ loại túi có mép miết, mỗi gói khoảng 1,5 gam. Những ngày sau đó, bị cáo Nguyễn H Đ đã sử dụng ma túy cần sa bằng hình thức hút và 02 lần bán để kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trong thời gian chơi điện tử tại quán internet địa chỉ tại số nhà 83 đường Trần Đ Ninh, tổ 33 Cốc Lều, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai bị cáo Hoàng Trung H biết Đ có ma túy Cần sa bán. Khoảng 18 giờ ngày 18/6/2025, bị cáo H đến nhà của Hoàng Khánh N ở tổ 11 Kim Tân, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai chơi thì N nhờ bị cáo H mua hộ 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy Cần sa để sử dụng, bị cáo H đồng ý. Sau đó, bị cáo H dùng tài khoản mạng xã hội Facebook của mình tên “*Phạm H*” gọi vào tài khoản “*H Đ*” cho bị cáo Đ hỏi mua 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy cần sa, bị cáo Đ đồng ý và hẹn tối cùng ngày sẽ giao ma túy cho bị cáo H ở quán internet số 83 đường Trần Đ Ninh. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo H và N cùng đến quán internet gặp bị cáo Đ đang ở phòng hút thuốc Lào của quán. Bị cáo Đ đưa ảnh mã QRcode tài khoản ngân hàng yêu cầu Hoàng Khánh N chuyển tiền mua ma túy. N đã dùng tài khoản của mình số 00221200888999 của ngân hàng thương mại cổ phần quân đội (Mbbank) chuyển 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) sang tài khoản số 083662686666 của ngân hàng thương mại cổ phần quân đội (Mbbank) mang tên Nguyễn H Đ. Nhận được tiền, bị cáo Đ đưa cho Hoàng Khánh N 01(một) túi nilon loại mép miết bên trong chứa ma túy Cần sa. Sau khi mua được ma túy, N mang ma túy về nhà sử dụng hết bằng cách hút qua ống điều thuốc Lào.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 19/6/2025, tài khoản mạng xã hội Facebook mang tên “*Phạm Huy Hoàng*” nhắn tin đến tài khoản của bị cáo Hoàng Trung H mang tên “*Trần N*” hỏi mua 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy cần sa, nên H

này sinh ý định sẽ mua ma túy cần sa về bán kiếm lời. Bị cáo H hẹn sẽ giao ma túy cho người này vào khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày ở khu vực phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai(cũ). Sau đó, bị cáo H dùng tài khoản Facebook khác của mình tên “Phạm H” nhắn tin qua tài khoản “Hoàng Khánh N” cho Hoàng Khánh N rủ N đi cùng, nhưng H không nói cho N biết là đi bán ma túy. Tiếp đó, H dùng tài khoản “Phạm H” gọi sang tài khoản “H Đ” cho bị cáo Nguyễn H Đ hỏi mua 250.000đ(Hai trăm năm mươi nghìn đồng) ma túy cần sa, bị cáo Đ đồng ý và hẹn tối cùng ngày sẽ giao ma túy cho H ở quán internet số 83 đường Trần Đ Ninh. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo H đi xe máy điện đến đón N rồi cùng nhau đến quán internet ở đường Trần Đ Ninh gặp bị cáo Đ mua ma túy. Khi đến quán, N đi vào nhà vệ sinh, còn H gặp Đ ở tại phòng hút thuốc lào. Bị cáo Đ yêu cầu bị cáo H pH trả tiền mua ma túy trước, nhưng do không có tiền nên bị cáo H để lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng, bên trong không gắn thẻ sim cho Đ để làm tin và hẹn bị cáo Đ khi có tiền trả thì H quay lại lấy điện thoại, bị cáo Đ đồng ý. Bị cáo Đ đưa cho H 01(một) gói nhỏ loại túi nilon có mép miết, bên trong có ma túy cần sa, bị cáo H cầm lấy cất giấu luôn vào trong người. Khi N đi vệ sinh xong, N và H về nhà N lấy xe máy biển số 24HB-055.85, sau đó N điều khiển xe chở H đi theo hướng về phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai (cũ). Trên đường đi, bị cáo H mượn điện thoại nhãn hiệu Iphone của N để Đ nhập vào tài khoản Facebook của H rồi liên lạc với người mua ma túy. Qua trao đổi, người này hướng dẫn H đi qua cầu Làng Giàng vào địa phận thôn Múc, xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để người này nhận ma túy. Khi N và H đến địa phận thôn Múc, xã Bảo Thắng thì dừng xe lại ở ven đường, cùng lúc này tổ công tác Công an xã Thái Niên(nay là Công an xã Bảo Thắng) phát hiện yêu cầu kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, bị cáo Hoàng Trung H tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon loại mép miết bên trong chứa cục thực vật khô và khai nhận là ma túy cần sa đang mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Hoàng Trung H và Hoàng Khánh N, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Hoàng Khánh N 01(một) xe máy nhãn hiệu BOSS CITY, màu nâu, biển kiểm soát 24HB-055.85, số máy RL8139FMBY5SG000721, số khung RL8SCB3UMG1000721; 01(một) điện thoại nhãn hiệu Iphone, máy cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 356601102928723, bên trong gắn 01(một) thẻ sim có số thuê bao 0377585965. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn H Đ tại thôn tổ 07, phường Duyên H, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là tổ 07 Duyên H, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01(một) túi nilon có mép miết, bên trong chứa 01(một) cục thực vật khô, thu giữ của bị cáo Hoàng Trung H có tổng khối lượng 1,268(Một phẩy hai trăm sáu mươi tám) gam. Cơ quan giám định đã trích 0,202(Không phẩy hai trăm linh hai)

gam để giám định, hoàn trả cơ quan trung cầu 1,066(Một phẩy không trăm sáu mươi sáu) gam.

Tại kết luận giám định số 215/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,268(Một phẩy hai trăm sáu mươi tám) gam cục thực vật khô gửi giám định là chất ma túy, loại cành, lá, hoa của cây Cần sa

Cáo trạng số 31/CT-VKSKV6 ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai đã truy tố bị cáo Hoàng Trung H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn H Đ về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Các bị cáo Nguyễn H Đ, Hoàng Trung H đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết về pháp luật. Do muốn có ma túy sử dụng và kiếm lời. Ngày 10/6/2025 bị cáo Nguyễn H Đ đã mua được 01(một) gói ma túy Cần sa với giá 2.000.000đ(Hai triệu đồng) về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 18/6/2025, bị cáo Nguyễn H Đ đã bán cho Hoàng Khánh N 01(một) gói ma túy cần sa với giá 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng), N đã sử dụng hết. Đến ngày 19/6/2025, bị cáo Nguyễn H Đ bán cho bị cáo Hoàng Trung H 01(một) gói ma túy cần sa có khối lượng 1,268(Một phẩy hai trăm sáu mươi tám) gam với giá 250.000đ(Hai trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó bị cáo H lại mang đi bán kiếm lời nhưng bị cáo H chưa kịp giao cho người mua ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Trung H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Nguyễn H Đ về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;
Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,066(Một phẩy không trăm sáu mươi sáu) gam ma túy Cần sa còn lại sau trích mẫu giám định.

Tịch thu 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, máy cũ, đã qua sử dụng, mặt lưng bị vỡ, số Imei: 356166097076037, bên trong gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0559938652 thu giữ của Nguyễn H Đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu số tiền 300.000đ (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn H Đ để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Các bị cáo Nguyễn H Đ, Hoàng Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn H Đ, Hoàng Trung H khai nhận: Ngày 10/6/2025 bị cáo Nguyễn H Đ đã lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm và thỏa thuận mua 2.000.000đ(*Hai triệu đồng*) được 01(một) gói ma túy Cần sa của một người có tài khoản tên "*Cậu bé đàn*". Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 18/6/2025 bị cáo Nguyễn H Đ đã bán cho Hoàng Khánh N 01(một) gói ma túy cần sa với giá 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*), N đã sử dụng hết. Đến ngày 19/6/2025 bị cáo Nguyễn H Đ bán cho bị cáo Hoàng Trung H 01(một) gói ma túy cần sa có khối lượng 1,268(Một phẩy hai trăm sáu mươi tám) gam với giá 250.000đ(*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng do không có tiền nên bị cáo H để lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng, bên trong không gắn thẻ sim cho bị cáo Đ để làm tin và hẹn bị cáo Đ khi có tiền trả thì bị cáo H quay lại lấy điện thoại. Sau đó bị cáo H lại mang đi bán kiếm lời nhưng bị cáo H chưa kịp giao cho người mua thì bị tổ công tác Công an xã Bảo Thắng phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Trung H đã có hành vi mua bán trái phép 1,268(Một phẩy hai trăm sáu mươi tám) gam ma túy Cần sa. Hành vi của bị cáo Hoàng Trung H đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn H Đ cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*"

quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Vì vậy, pH xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Trung H có ông Ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và là liệt sĩ. Do vậy, bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có công việc ổn định, không có khả năng kinh tế để thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định: 1,066 (*Một phẩy không trăm sáu mươi sáu*) gam ma túy Cần sa và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ, mặt lưng bị vỡ nát, qua kiểm tra số Imei: 356166097076037, bên trong gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0559938652 thu giữ của Nguyễn H Đ. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu huỷ và sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 300.000đ (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) bị cáo Nguyễn H Đ đã bán ma túy cho Hoàng Khánh N vào ngày 18/6/2025. Xác định đây là số tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu số tiền này của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS CITY biển kiểm soát 24HB-055.85, màu nâu, biển số 24HB-055.85, số máy RL8139FMBY5SG000721, số khung RL8SCB3UMG1000721; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, máy cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 356601102928723, bên trong gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0377585965 tạm giữ của Hoàng Khánh N. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lâm Thu Hương (mẹ đẻ của N). Ngày 18/6/2025 và 19/6/2025, N tự ý sử dụng xe đi cùng H, chị Hương không biết. Do đó, ngày 25/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại tài sản cho chị Hương là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cũ, đã qua sử dụng, bên trong không lắp thẻ sim thu giữ của bị cáo Nguyễn H Đ. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Trần Thị Thanh Trúc (bạn học của Hoàng

Trung H) cho bị cáo H mượn. Ngày 19/6/2025, Trúc không biết bị cáo H sử dụng điện thoại này thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 25/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại tài sản cho chị Trúc là phù hợp.

[7] Đối với Hoàng Khánh N, sinh ngày 22/12/2008: Ngày 19/6/2025, N điều khiển xe mô tô biển số 24HB-055.85 chở bị cáo Hoàng Trung H để H đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định, N không biết và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo H. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Khánh N. Đối với việc ngày 18/6/2025 N mua ma túy cần sa của bị cáo Nguyễn H Đ nhưng đã sử dụng hết nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự N về hành vi này nhưng pH bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Đối với người sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Cậu bé đàn” mà bị cáo Nguyễn H Đ khai đã bán ma túy cho Đ vào ngày 10/6/2025 và người sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Phạm Huy Hoàng” mà bị cáo Hoàng Trung H khai là người hỏi mua ma túy Cần sa ngày 19/6/2025 của bị cáo H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra nhưng không xác định được thông tin, địa chỉ cụ thể của những tài khoản này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Do các bị cáo bị kết án, nên mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H Đ, Hoàng Trung H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về mức phạt : Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H Đ 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/6/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Trung H 02(hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ 20/6/2025

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,066(Một phẩy không trăm sáu mươi sáu) gam ma túy Cần Sa còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong trong một bì thư. Trên mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “ *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Hoàng*

Trung H và Hoàng Khánh N tại thôn Múc, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 19/6/2025".

Tịch thu 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, máy cũ, đã qua sử dụng, mặt lưng bị vỡ, số Imei: 356166097076037, bên trong gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0559938652 thu giữ của Nguyễn H Đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu số tiền 300.000đ(*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn H Đ để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn H Đ và bị cáo Hoàng Trung H mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, điều 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND Khu vực 6- LC(1);
- Trại tam giam số 1 CA tỉnh Lào Cai(1);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh LC (1);
- Phòng PV06 Công an tỉnh LC (1);
- THADS tỉnh Lào Cai (1);
- Bị cáo (2);
- HS THAHS (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thuý Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

